

Số: 5441 /CV-NVTTKTT.14

Tp. HCM, ngày 26 tháng 8 năm 2014

V/v: Giải trình về vấn đề cần lưu ý trên BCTC bán niên có soát xét tại ngày 30/6/2014

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Thực hiện theo thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/4/2012 của Bộ tài chính, Ngân hàng TMCP Á Châu xin giải trình về các vấn đề cần lưu ý trên Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất bán niên có soát xét tại ngày 30/6/2014 như sau:

1. Vấn đề cần lưu ý thứ nhất:

Nội dung lưu ý trên BCTC riêng:

“Các Thuyết minh 6 và 15 đề cập tới 718.908 triệu VND tiền gửi có kỳ hạn mà Ngân hàng đã ủy thác cho nhân viên gửi tại một ngân hàng thương mại cổ phần và 15.000 triệu VND các khoản lãi phải thu liên quan đã bị quá hạn, các sự kiện liên quan đến khả năng thu hồi và phương pháp trích lập dự phòng đối với các khoản này được thực hiện theo Công văn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 8879/NHNN-TTGSNH ngày 27 tháng 11 năm 2013 về việc phê duyệt phương án cơ cấu lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu giai đoạn 2013 - 2015.”

Nội dung lưu ý trên BCTC hợp nhất:

“Các Thuyết minh 6 và 16 đề cập tới 718.908 triệu VND tiền gửi có kỳ hạn mà Ngân hàng đã ủy thác cho nhân viên gửi tại một ngân hàng thương mại cổ phần và 15.000 triệu VND các khoản lãi phải thu liên quan đã bị quá hạn, các sự kiện liên quan đến khả năng thu hồi và phương pháp trích lập dự phòng đối với các khoản này được thực hiện theo Công văn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 8879/NHNN-TTGSNH ngày 27 tháng 11 năm 2013 về việc phê duyệt phương án cơ cấu lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu giai đoạn 2013 – 2015.”

Giải trình của Ngân hàng:

718.908 triệu VND là tiền gửi có kỳ hạn mà Ngân hàng đã ủy thác cho nhân viên gửi tại một ngân hàng thương mại cổ phần (“Ngân hàng A”) đã quá hạn. Tất cả nhân viên nhận ủy thác gửi tiền của Ngân hàng đã khởi kiện tại Tòa án yêu cầu Ngân hàng A hoàn trả gốc và lãi của các khoản này. Ngân hàng lập kế hoạch trích lập dự phòng cho số dư tiền gửi và thoái lại dự thu liên quan đến các khoản tiền gửi này trong ba năm từ năm 2013 đến năm 2015. Kế hoạch này được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt trong Công văn số 8879/NHNN-TTGSNH ngày 27 tháng 11 năm 2013.

Trong sáu tháng đầu năm 2014, Ngân hàng thực hiện trích lập toàn bộ số dự phòng cho cả năm 2014 theo lộ trình được phê duyệt bởi Ngân hàng Nhà nước.

Theo ý kiến đánh giá của luật sư tư vấn cho Ngân hàng, Ngân hàng có đủ cơ sở pháp lý để yêu cầu Ngân hàng A hoàn trả tất cả các khoản gốc và lãi nêu trên. Việc trích lập dự phòng không đồng nghĩa với việc cho rằng Ngân hàng A không có trách nhiệm trả tiền.

2. Vấn đề cần lưu ý thứ hai:

Nội dung lưu ý trên BCTC riêng:

“Các Thuyết minh 9, 11 và 15 đề cập tới việc phân loại nợ và trích lập dự phòng cho khoản cho vay 468.367 triệu VND đối với một Tổng công ty nhà nước cùng với 500.000 triệu VND trái phiếu phát hành bởi Tổng công ty này và 47.000 triệu VND lãi trái phiếu phải thu được thực hiện theo Công văn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 8879/NHNN-TTGSNH ngày 27 tháng 11 năm 2013 về việc phê duyệt phương án cơ cấu lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu giai đoạn 2013 - 2015.”

Nội dung lưu ý trên BCTC hợp nhất:

“Các Thuyết minh 9, 11 và 16 đề cập tới việc phân loại nợ và trích lập dự phòng cho khoản cho vay 468.367 triệu VND đối với một Tổng công ty nhà nước cùng với 500.000 triệu VND trái phiếu phát hành bởi Tổng công ty này và 47.000 triệu VND lãi trái phiếu phải thu được thực hiện theo Công văn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 8879/NHNN-TTGSNH ngày 27 tháng 11 năm 2013 về việc phê duyệt phương án cơ cấu lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu giai đoạn 2013 - 2015.”

Giải trình của Ngân hàng:

Vào tháng 8 năm 2013, Ngân hàng Nhà nước công bố kết quả về cuộc thanh tra toàn diện hoạt động của Ngân hàng năm 2012. Theo đó, các số dư nợ cho vay của Tổng công ty được phân loại nhóm 3 – Nợ dưới tiêu chuẩn và việc trích lập dự phòng cho các số dư nợ cho vay được thực hiện theo Quyết định 493 và Quyết định 18 (từ ngày 1 tháng 6 năm 2014, đã được thay thế bằng Thông tư 02 và Thông tư 09). Dư nợ trái phiếu được phân loại nhóm 3 – Nợ dưới tiêu chuẩn theo nhóm nợ của khoản cho vay. Tỷ lệ trích lập dự phòng cụ thể là 20% dư nợ, không bao gồm tài sản đảm bảo. Số tiền trích lập dự phòng này được phân bổ đều trong ba năm từ năm 2013 đến năm 2015. Khoản lãi phải thu của trái phiếu được thoái thu, chia đều trong vòng ba năm từ năm 2013 đến năm 2015. Kế hoạch trích lập dự phòng và thoái thu lãi trái phiếu liên quan đến số dư với Tổng công ty được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt trong Công văn số 8879/NHNN-TTGSNH ngày 27 tháng 11 năm 2013.

Trong sáu tháng đầu năm 2014, Ngân hàng thực hiện trích lập toàn bộ số dự phòng cần lập và thoái thu toàn bộ số lãi trái phiếu cần thoái thu cho cả năm 2014 theo lộ trình được phê duyệt bởi Ngân hàng Nhà nước.

3. Vấn đề cần lưu ý thứ ba:

Nội dung lưu ý trên BCTC riêng:

“Các Thuyết minh 9, 11 và 15 đề cập tới việc phân loại nợ và trích lập dự phòng cho khoản cho vay 2.237.284 triệu VND đối với Nhóm sáu công ty cùng với 2.429.349 triệu VND trái phiếu phát hành bởi ba trong Nhóm sáu công ty, 1.179.485 triệu VND khoản phải thu của ba trong Nhóm sáu công ty và 96.000 triệu VND lãi trái phiếu phải thu được thực hiện theo Công văn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 8879/NHNN-TTGSNH ngày 27 tháng 11 năm 2013 về việc phê duyệt phương án cơ cấu lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu giai đoạn 2013 - 2015.”